

# **SỰ PHÂN HOÁ LÃNH THỔ**

## **Bài 17. VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ**

**Câu 1.** Khoanh tròn chữ cái trước ý đúng.

- a) Trung du và miền núi Bắc Bộ có các cảng biển là:
- |                        |                      |
|------------------------|----------------------|
| A. Hải Phòng, Hạ Long. | C. Dung Quất, Kì Hà. |
| B. Cái Lân, Cửa Ông.   | D. Cửa Lò, Vũng Áng. |
- b) Trong chỉ tiêu phát triển dân cư và xã hội của Trung du và miền núi Bắc Bộ, tiểu vùng Tây Bắc cao hơn Đông Bắc về
- |                                |                                  |
|--------------------------------|----------------------------------|
| A. mật độ dân số.              | C. tỉ lệ người lớn biết chữ.     |
| B. tỉ lệ tăng dân số tự nhiên. | D. thu nhập bình quân đầu người. |
- c) Hiện nay, đời sống của đồng bào các dân tộc ở Trung du và miền núi Bắc Bộ đã được cải thiện là do
- |                                     |
|-------------------------------------|
| A. thành tựu của công cuộc Đổi mới. |
| B. nguồn tài nguyên phong phú.      |
| C. vị trí địa lí thuận lợi.         |
| D. lịch sử khai thác sớm.           |

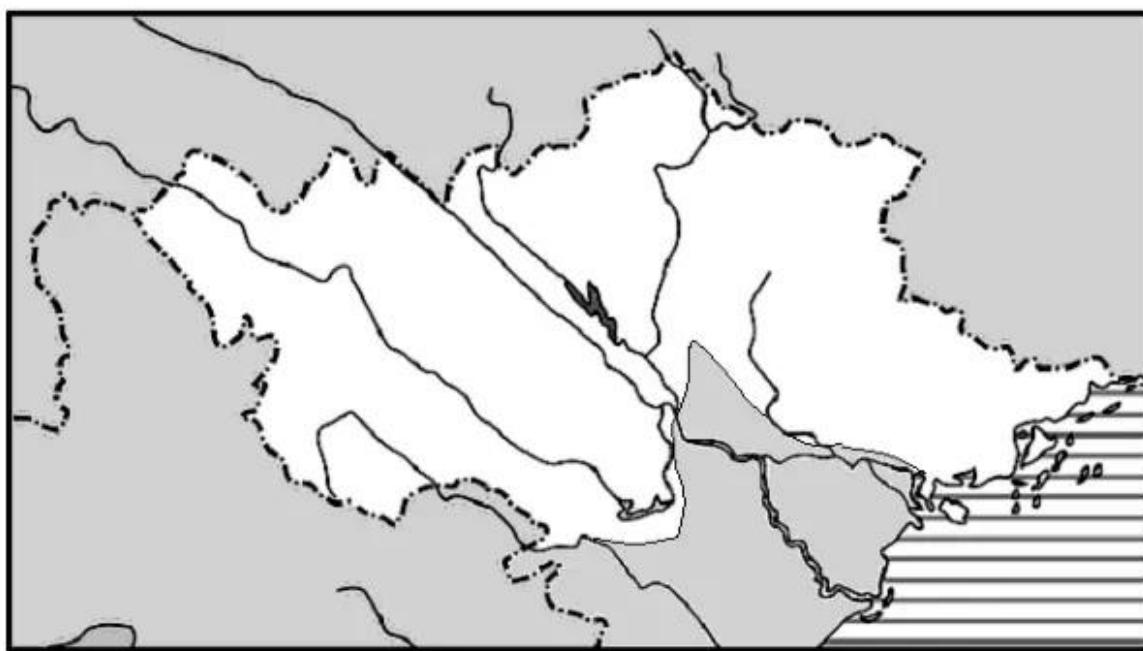
**Câu 2.** Dựa vào kiến thức đã học, hoàn thành bảng sau:

Tiểu vùng	Thể mạnh	Nguyên nhân dẫn đến các thể mạnh
Đông Bắc	Khai thác khoáng sản	Có nguồn khoáng sản phong phú, đa dạng: than, sắt, chì, kẽm,...
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
Tây Bắc	.....	.....

	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....

**Câu 3.** Dựa vào kiến thức đã học, hãy điền vào hình 17. dưới đây:

- a) Tên các nước, vùng biển tiếp giáp với Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- b) Các sông: Đà, Hồng, Lô, Chảy.



Hình 17.